|  |  |
| --- | --- |
| **BCH ĐOÀN TỈNH ĐỒNG THÁP**  \*\*\* Số: 19 - HD/TĐTN-VP | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**  *Đồng Tháp, ngày 02 tháng 4 năm 2021* |

**HƯỚNG DẪN**

**đánh giá, minh chứng kết quả thực hiện chương trình thi đua**

**Công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi năm 2021**

*(Dành cho khối Huyện, Thành đoàn)*

---------

Căn cứ Chương trình công tác Năm và Chương trình thi đua thực hiện nhiệm vụ Công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi năm 2021.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn hướng dẫn đánh giá, minh chứng kết quảthực hiện Chương trình thi đua công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi năm 2021 dành cho khối Huyện, Thành đoàn*,* cụ thểnhư sau:

**I. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **Điểm**  **chi tiết** | **Tổng điểm**  **300** | **Yêu cầu đánh giá kết quả thực hiện**  **và minh chứng** |
| **1. Công tác tuyên truyền, giáo dục** | |  | **55đ** | *Ban Tuyên giáo phụ trách* |
| 1.1 | - Đoàn cấp huyện có tổ chức hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước 5/6 (05/6/1911- 05/6/2021). | **2đ** | **4đ** | - Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(phương thức triển khai, tuyên truyền, số người tham dự/tiếp cận)* và trích yếu các văn bản đã triển khai (số, ngày, tháng, năm) trong phần mềm Base Wework *(0,5đ/hoạt động).*  - Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ/hoạt động) và hình ảnh về các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ/ hoạt động) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| - 100% Đoàn cấp huyện có tổ chức hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 80 năm ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01/1941-28/01/2021). | **2đ** |
| 1.2 | - 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt về các Nghị quyết, chủ trương của Đảng; Nghị quyết, Kết luận, Chương trình của Đoàn. | **2đ** | **4đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(quy mô, hình thức, số lượng cán bộ đoàn được học tập/tổng số cán bộ đoàn, số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên, nêu rõ tỷ lệ phần trăm)* và trích yếu các văn bản đã triển khai (số, ngày, tháng, năm) trong phần mềm Base Wework. (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức) (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework. |
| - 80% thanh niên được tuyên truyền về các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, của Đoàn. | **2đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức (quy mô, hình thức, số lượng thanh niên được tuyên truyền/tổng số thanh niên, nêu rõ tỷ lệ phần trăm) và trích yếu các văn bản đã triển khai (số, ngày, tháng, năm) trong phần mềm Base Wework (0,5đ).  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh về các hoạt động (hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức) (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 1.3 | - Đoàn cấp Huyện tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền **02** chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021 dành cho cán bộ đoàn và đoàn viên, thanh niên theo hướng dẫn của Ban Bí thư Trung ương Đoàn. | **3đ** | **6đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(phương thức triển khai, tuyên truyền, số cuộc, số người tham dự/tiếp cận)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ/chuyên đề).  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (0,5đ/chuyên đề) và hình ảnh về các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ/chuyên đề) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| - Đoàn cấp huyện mỗi quý có ít nhất **02** bài viết về tấm gương học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cộng tác trên website Tỉnh đoàn. | **3đ** | Nêu kết quả số bài đã cộng tác và nộp đường link các bài viết được đăng trên website Tỉnh đoàn qua phần mềm Base Wework:  - Đủ 8 bài trở lên, trong đó có ít nhất 02 bài/quý: 3 điểm.  - Từ 5 đến 7 bài, trong đó có ít nhất 01 bài/quý: 2 điểm.  - Từ 3- 4 bài trở lên: 1 điểm  - Dưới 3 bài/năm: 0 điểm. |
| 1.4 | - 100% đoàn viên kết nạp mới được học lý luận chính trị dành cho đoàn viên. | **2đ** | **4đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(phương thức triển khai, tuyên truyền, số lớp tổ chức, số lượng đoàn viên được học tập/tổng số đoàn viên mới kết nạp)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework. (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh về các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework. |
| - 100% cán bộ Đoàn, đoàn viên được học tập, quán triệt về Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. | **2đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(phương thức triển khai, các hoạt động học tập, quán triệt của các cấp bộ đoàn, số lượng cán bộ đoàn được học tập, quán triệt/tổng số cán bộ đoàn; số lượng đoàn viên được học tập, quán triệt/tổng số đoàn viên)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ).  2. Có ít nhất 01 tin (hoặc bài viết) trên báo chí hoặc mạng xã hội phản ánh việc tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội *(hoạt động phải do Đoàn tổ chức)* (1đ) và hình ảnh các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 1.5 | - Đoàn cấp Huyện có tổ chức ít nhất **01** hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật. | **2đ** | **4đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(nội dung, hình thức tổ chức, số người tham dự/tiếp cận)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ).  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework trong thời gian từ ngày 15/10 - 15/11/2021. |
| - Đoàn cấp Huyện tổ chức **01** hoạt động triển khai thực hiện Luật Thanh niên 2020. | **2đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(nội dung, hình thức triển khai, số người tham dự/tiếp cận)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh chụp phản ảnh về các hoạt động *(ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| 1.6 | - Đăng ký cảm hóa, giáo dục thanh thiếu niên vi phạm pháp luật và có biểu hiện vi phạm pháp luật *(theo chỉ tiêu được giao cho tổ chức Đoàn)*, đến cuối năm 2021 có ít nhất **80%** được công nhận tiến bộ. | **3,5đ** | **9đ** | - Có Kế hoạch triển khai năm 2021 (0,5đ), báo cáo nộp trên phần mềm Base Wework và nhập đầy đủ danh sách đăng ký và kết quả cảm hóa TTN VPPL do ĐTN quản lý hàng quý và năm tại:  <http://bit.ly/camhoattnvppl2021>(0,25đ/quý)  - Cảm hóa đạt chỉ tiêu được giao. (theo số lượng ngành công an phân bổ từ đầu năm 2021); có danh sách cụ thể được Công an cấp huyện xác nhận (Đạt từ 80% - 100%: 2đ; Đạt từ 50% - dưới 80%: 1đ; dưới 50%: 0đ) |
| - Mỗi xã, phường, thị trấn hỗ trợ **01** Thanh thiếu niên đang được cảm hóa giáo dụccó nghề nghiệp, việc làm. | **1,5đ** | Nhập đầy đủ danh sách đăng ký và kết quả hỗ trợ Thanh thiếu niên đang được cảm hóa giáo dục có nghề nghiệp, việc làm của Đoàn Thanh niên trong năm 2021 (có đầy đủ thông tin cá nhân, công việc, địa chỉ nơi làm việc và thu nhập hiện tại) hàng quý và năm tại link: <http://bit.ly/gtvlttndangcamhoa2021>  (0,25đ/quý); danh sách có xác nhận của ngành công an vào cuối năm qua phần mềm Base Wework (0,5đ) |
| - Đoàn cấp Huyện chỉ đạo tổ chức ít nhất **04** hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy cho thanh thiếu nhi. | **2,5đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(số cuộc, hình thức, nội dung tuyên truyền, số lượng tham gia)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ/hoạt động) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức.  *\* Lưu ý:* Có ít nhất 01 lần có phông chữ tổ chức hoạt động cấp huyện. |
| - Đoàn cấp Huyện củng cố, duy trì sinh hoạt các CLB cảm hóa Thanh thiếu niên VPPL và có biểu hiện VPPL đang hoạt động. *(sinh hoạt phải có Thanh thiếu niên VPPL và có biểu hiện VPPL tham gia).* **(01 lần/năm).** | **1,5đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức sinh hoạt *(hình thức, nội dung, số lượng TTN VPPL và có biểu hiện VPPL, TTN đang cai nghiện tại ma túy tại cộng đồng tham gia sinh hoạt)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ)  2. Có hình ảnh các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* của mỗi CLB cảm hóa TTN VPPL đang hoạt động trên địa bàn (1đ) nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 1.7 | 100% Chi đoàn có tổ chức sinh hoạt chi đoàn tháng 3 theo chủ điểm với chủ đề “Tự hào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh”. | **3đ** | **3đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(số lượng chi đoàn tổ chức sinh hoạt chủ điểm/tổng số chi đoàn, những hình thức tổ chức sinh hoạt nổi bật)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh các hoạt động của 100% đoàn cơ sở *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (1,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework trong thời gian từ 01/03/2021 - 15/04/2021. |
| 1.8 | Đoàn cấp huyện tổ chức ít nhất **02** hoạt động cho thanh thiếu nhi tham gia Hành trình đến với các địa chỉ đỏ với chủ đề “Tự hào tuổi trẻ Việt Nam” *(nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đoàn, 80 năm Ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh).* | **3đ** | **3đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(số lượng hành trình, số người tham dự, địa điểm tổ chức hành trình)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ/hoạt động) và hình ảnh các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| 1.9 | - Có báo cáo hàng quý tình hình tư tưởng, dư luận thanh niên. | **2đ** | **6đ** | Báo cáo quý IV 2020 và quý I, II, III năm 2021. File báo cáo hàng quý nộp trên phần mềm Base Wework đảm bảo tiến độ *(trước ngày 12 của tháng cuối quý). (0,5đ/báo cáo).* |
| - Đoàn cấp Huyện duy trì hoạt động CLB Lý luận trẻ và tổ chức sinh hoạt ít nhất **02 lần/năm.** | **2đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả hoạt động của CLB trong năm *(hình thức, nội dung sinh hoạt, danh sách CLB lý luận trẻ, số lượng, tên và điện thoại liên lạc của chủ nhiệm CLB)* và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (0,5đ/ lần) và hình ảnh các hoạt động của CLB *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| - Tổ chức ít nhất **04** lớp cập nhật kiến thức cho Báo cáo viên. | **2đ** | Có đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh tổ chức lớp *(phải rõ nội dung, chủ đề cập nhật kiến thức, thời gian, địa điểm tổ chức)* nộp qua phần mềm Base Wework (0,5đ/lớp) trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| 1.10 | - Đoàn cấp Huyện lựa chọn và triển khai các hoạt động tuyên truyền theo định hướng 4 tiêu chí giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới phù hợp với địa phương, đơn vị. | **2đ** | **4đ** | 1. Nêu tóm tắt báo cáo kết quả, phương thức tuyên truyền, định hướng và trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ)  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh hoạt động tuyên truyền, định hướng *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework. |
| - Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **01** hoạt động nâng cao văn hóa đọc cho thanh thiếu niên. | **2đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(hình thức, nội dung hoạt động, số người tham dự/tiếp cận)* và trích yếu các văn bản phối hợp *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (0,5đ).  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) trên website Tỉnh đoàn hoặc các báo khác và hình ảnh hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| 1.11 | - Đoàn cấp Huyện có hoạt động kết nghĩa, phối hợp công tác giữa Đoàn trong lực lượng vũ trang, trên địa bàn dân cư, trong trường học. | **2đ** | **4đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức hoạt động kết nghĩa, phối hợp, các nội dung phối hợp và trích yếu các văn bản phối hợp *(số, ngày, tháng, năm)* trong phần mềm Base Wework (1đ).  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (0,5đ) và hình ảnh hoạt động ký kết, phối hợp *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 01 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| - Đoàn cấp Huyện mỗi tháng có ít nhất **01** bài viết mới về gương người tốt việc tốt tại địa phương cộng tác trên website Tỉnh đoàn. | **2đ** | 1. Nêu kết quả số bài viết đã cộng tác và nộp đường link các bài viết được đăng trên website Tỉnh đoàn qua phần mềm Base Wework.  - Đủ 12 bài viết trở lên, trong đó có ít nhất 01 bài viết/tháng: 2 điểm.  - Từ 9 đến 11 bài viết, trong đó có ít nhất 01 bài/quý: 1,5 điểm.  - Từ 5 - 8 bài viết: 1 điểm  - Dưới 5 bài viết: 0 điểm. |
| 1.12 | Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **02** hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biển đảo, biên giới cho thanh thiếu nhi. | **4đ** | **4đ** | 1. Nêu tóm tắt kết quả tổ chức *(phương thức triển khai, tuyên truyền, số cuộc, số người tham dự, nội dung tuyên truyền),* trích yếu các văn bản đã triển khai *(số, ngày, tháng, năm)* (0,5đ) và đề cương tuyên truyền có xác nhận của đơn vị báo cáo (0,5đ) trong phần mềm Base Wework.  2. Có đường link tin (hoặc bài viết) (1đ/ hoạt động) và hình ảnh các hoạt động *(hình ảnh phải rõ nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức)* (0,5đ/hoạt động) nộp qua phần mềm Base Wework trong vòng 1 tháng kể từ ngày tổ chức. |
| **2** | **Tổ chức thực hiện 03 Phong trào phát huy thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và 03 Chương trình đồng hành hỗ trợ Thanh thiếu nhi** |  | **90đ** | *Ban TNNTCN&ĐT phụ trách 2.1 đến 2.18, Ban TTN-TH phụ trách 2.19 và 2.20* |
| 2.1 | - Đoàn cấp Huyện: thực hiện ít nhất **01** công trình thanh niên. | **6đ** | **6đ** | 1. Gửi số lượng, danh mục công trình thanh niên và kế hoạch thực hiện gửi trước ngày 03/3/2021 (1điểm).  2. Có quyết định công nhận và báo cáo kết quả chuyên đề về công trình thanh niên thực hiện cả năm 2021 (1đ).  3. Đường link tin (hoặc bài viết): tổng hợp về công trình thanh niên cấp huyện (0,75đ)  4. Hình ảnh từng công trình thể hiện rõ thời gian, địa điểm, kết quả thực hiện công trình (1,25đ). |
| - 100% Đoàn cơ sở có ít nhất **01** công trình Thanh niên.  - 100% Chi đoàn, Chi đoàn cơ sở trực thuộc huyện có ít nhất **01** công trình hoặc phần việc thanh niên. | 1. Bảng tổng hợp đăng ký công trình thanh niên cấp cơ sở gửi trước ngày 03/3/2021 (1đ).  2. Kết quả thực hiện gửi trước ngày 20/10/2021 theo mẫu (1đ). |
| 2.2 | 100% Huyện đoàn có hoạt động tham gia xây dựng đời sống văn hóa mới tại các xã xây dựng nông thôn mới *(lựa chọn 01 trong các nội dung như: văn minh việc cưới, tang; duy trì phát huy bản sắc văn hóa; duy trì các CLB sở thích, văn hoá, văn nghệ, thể thao; duy trì các điểm sinh hoạt cộng đồng…).* | **2đ** | **8đ** | 1. Hình ảnh hoạt động xây dựng đời sống văn hóa mới tại các xã xây dựng nông thôn mới *(thể hiện thời gian và địa điểm)* (1,25đ)  2. Link tin bài hoạt động (0,75đ) |
| Mỗi xã, phường, thị trấn (Đoàn – Hội, Đội) có ít nhất **03** vườn ươm và trồng mới cây xanh các loại đảm bảo theo chỉ tiêu phân bổ. | **6đ** | 1. Danh sách kết quả thực hiện vườn ươm của đoàn cấp huyện (0,5đ)  2. Danh sách thống kê cây xanh của đoàn cấp huyện có xác nhận của cấp ủy cùng cấp (1đ)  3. Đường link tin (hoặc bài viết) tổng hợp về triển khai và kết quả thực hiện của đoàn cấp huyện (0,5đ)  4. Hình ảnh thực hiện của từng vườn ươm (4đ):  + Đạt 100% chỉ tiêu: 4đ  + Đạt 80% trở lên: 3đ  + Đạt 50% chỉ tiêu trở lên: 2đ  + Đạt dưới 50% chỉ tiêu: 0đ |
| 2.3 | Có giải pháp cụ thể hỗ trợ thanh niên thoát nghèo đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra *(có số lượng phân bổ riêng).* | **3đ** | **3đ** | 1. Danh sách kết quả thanh niên được hỗ trợ thoát nghèo năm 2020 gửi trước ngày 03/3/2021(0,5đ)  2. Danh sách đăng ký hỗ trợ, giúp đỡ hộ thanh niên thoát nghèo năm 2021 đảm bảo chỉ tiêu trước ngày 03/3/2021 (0,5đ)  3. Đường link tin (hoặc bài viết) (0,75đ)  4. Hình ảnh về hoạt động hỗ trợ (1,25đ). |
| 2.4 | Đoàn cấp Huyện có mô hình mới hoặc duy trì hiệu quả mô hình phát triển kinh tế tập thể trong thanh niên *(tổ hợp tác thanh niên, hợp tác xã thanh niên, câu lạc bộ trang trại trẻ…)*. | **3đ** | **3đ** | 1. Báo cáo mô tả các mô hình phát triển kinh tế tập thể trong thanh niên có xác nhận của cấp ủy cùng cấp (1,5đ).  2. Đường link tin (hoặc bài viết) (0,75đ)  3. Hình ảnh thực tế về các mô hình (1,25đ). |
| 2.5 | Đoàn cấp Huyện tổ chức đồng loạt Ngày chủ nhật xanh theo chỉ đạo của Tỉnh. | **4đ** | **4đ** | 1. Đường link tin (hoặc bài viết) 04 lần ra quân (1đ)  2. Hình ảnh hoạt động của 04 lần ra quân *(thể hiện thời gian địa điểm tổ chức)* (1đ) |
| - Tổ chức đủ 04 hoạt động: 4đ  - Tổ chức dưới 04 hoạt động: 0đ |
| 2.6 | Giảm tỷ lệ nợ quá hạn chương trình vay vốn Ngân hàng chính sách xã hội của các đơn vị:  *- Đối với các đơn vị có tỷ lệ nợ quá hạn năm 2020 dưới 0,5% không tăng tỷ lệ nợ quá hạn.*  *- Đối với các đơn vị có tỷ lệ nợ quá hạn năm 2020 trên 0,5 % giảm xuống dưới 0,5%.* | **3đ** | **3đ** | 1. Văn bản chỉ đạo thực hiện giảm nợ quá hạn (0,25đ).  2. Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo theo quy định *(báo cáo hàng quý)* (0,25đ).  3. Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra giám sát đối với các xã, phường, thị trấn nhận ủy thác và kèm theo biên bản kiểm tra từng đơn vị cơ sở theo kế hoạch tỉnh ban hành năm 2020 (1,5đ)  4. Kết quả giảm tỷ lệ nợ quá hạn *(tính theo tỷ lệ quy định)* tính đến 31/10/2021. (1đ) |
| 2.7 | Phối hợp vận động, giới thiệu thanh niên được đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đạt chỉ tiêu *(80% theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao cho các Huyện)* | **4đ** | **4đ** | 1. Báo cáo chuyên đề 06 tháng và cuối năm, trong báo cáo phải nêu rõ có bao nhiêu đoàn viên (0,5đ/báo cáo).  2. Hình ảnh vận động thanh niên đi làm việc nước ngoài (1đ).  3. Kết quả thực hiện *(tính theo tỷ lệ quy định)* (2đ):  + Đạt 80% chỉ tiêu trở lên: 2đ  + Đạt 60% trở lên: 1,5đ  + Đạt 50% chỉ tiêu trở lên: 1,0đ  + Đạt dưới 50% chỉ tiêu: 0đ |
| 2.8 | Công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho thanh niên theo tinh thần Công văn số 1825-CV/TĐTN-TNNT, ngày 16/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn. | **4đ** | **4đ** | 1. Danh sách thanh niên được giới thiệu việc làm, dạy nghề (theo mẫu) gửi trước ngày 01/10/2021 (1đ/danh sách)  2. Đường link tin (hoặc bài viết) (1đ) và hình ảnh (1đ) minh chứng công tác tư vấn, GTVL, học nghề cho thanh niên gửi trước ngày 01/10/2021. |
| 2.9 | - Có ý tưởng, giải pháp, sáng kiến được áp dụng trong các mặt học tập, lao động, công tác và cập nhật trên Ngân hàng ý tưởng sáng tạo thanh niên Việt Nam đạt chỉ tiêu phân bổ. | **3đ** | **6đ** | 1. Kết quả tính trên Ngân hàng ý tưởng (3đ):  - Đạt 100% chỉ tiêu: 2đ;  - Đạt dưới 100% chỉ tiêu: tính tam suất.  2. Thống kê (theo mẫu) số lượng ý tưởng, sáng kiến không qua các hoạt động hội nghị, diễn đàn, cuộc thi… (1đ) |
| - Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **01** hoạt động để thanh niên thể hiện ý tưởng sáng tạo. | **3đ** | 1. Kế hoạch tổ chức hoặc đường link tin, bài (0,5đ)  2. Hình ảnh *(thể hiện rõ thời gian, địa điểm)* tổ chức ít nhất 01 hoạt động để thanh niên thể hiện ý tưởng sáng tạo (1,5đ) |
| 2.10 | - Đoàn cấp Huyện hỗ trợ ít nhất **10** thanh niên khởi nghiệp *(trong đó có thanh niên đi làm việc ở nước ngoài hết hạn hợp đồng đã về nước, dự án khởi nghiệp có yếu tố bảo vệ môi trường, dự án khởi nghiệp là thanh niên dân tộc hoặc thanh niên tôn giáo, dự án khởi nghiệp sáng tạo).* | **4đ** | **4đ** | 1. Danh sách đăng ký hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp *(theo mẫu)* đảm bảo trong đó có thanh niên đi làm việc ở nước ngoài hết hạn hợp đồng đã về nước, dự án khởi nghiệp có yếu tố bảo vệ môi trường, dự án khởi nghiệp là thanh niên dân tộc hoặc thanh niên tôn giáo, dự án khởi nghiệp sáng tạo. (1đ)  2. Báo cáo *(theo mẫu)* kết quả hỗ trợ (1đ)  3. Đường link tin (hoặc bài viết): thể hiện rõ nội dung Đoàn hỗ trợ cho các thanh niên khởi nghiệp (0,75đ)  4. Hình ảnh tổng hợp các hoạt động hỗ trợ cụ thể (1,25đ). |
| 2.11 | - Đoàn cấp Huyện có ít nhất **04** lần sinh hoạt CLB khởi nghiệp. | **6đ** | **6đ** | 1. Văn bản triển khai (1đ)  2. Hình ảnh sinh hoạt (1đ/lần sinh hoạt)  3. Đường link tin (hoặc bài viết) sau mỗi lần sinh hoạt (0,25/tin bài) |
| - Tổ chức **01** cuộc thi khởi nghiệp dành cho Thanh niên. | *Điểm thưởng* | | - Có tổ chức: 3đ/hoạt động  - Không tổ chức: 0đ  Minh chứng:  1. Kế hoạch triển khai  2. Hình ảnh  3. Đường link, tin (hoặc bài viết) |
| 2.12 | Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **02** buổi tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức về khởi nghiệp, về OCOP cho đoàn viên thanh niên trên địa bàn. | **3đ** | **3đ** | 1. Hình ảnh tuyên truyền *(thể hiện thời gian địa điểm)*: 1đ/đợt tuyên truyền.  2. Đường link tin (hoặc bài viết) sau mỗi đợt tuyên truyền. 0,5đ/tin bài. |
| 2.13 | Đoàn cấp Huyện thành lập được ít nhất 01 sân chơi cho Thanh niên. | **2đ** | **2đ** | Sân chơi cho Thanh niên là: *sân bóng đá, bóng rổ, bóng chuyền, cầu lông, điểm sinh hoạt văn nghệ:*  1. Kế hoạch thành lập mới sân chơi năm 2021 (0,5đ)  2. Bảng tên công trình *(hiệu quả, thiết thực)*: có logo Đoàn (0,5đ)  3. Hình ảnh sinh hoạt ít nhất 02 lần: 0,5đ/lần. |
| 2.14 | 100% xã, phường, thị trấn thực hiện hoặc phối hợp thực hiện Tuyến đường hoa hoặc Tuyến phố văn minh. | **4đ** | **4đ** | 1. Hình ảnh của 100% xã, phường, thị trấn thực hiện hoặc phối hợp thực hiện *(gửi từng mục của từng xã, phường, thị trấn):*  - Đạt 100% xã phường thị trấn: 3đ  - Đạt dưới 100% xã, phường, thị trấn: tính tam suất.  2. Đường link tin (hoặc bài viết) triển khai và kết quả: 0,5đ/tin bài. |
| 2.15 | Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **01** hoạt động Xuân tình nguyện 2021. | **2đ** | **2đ** | 1. Văn bản triển khai (0,5đ)  2. Hình ảnh tổ chức gửi Ban phụ trách sau hoạt động diễn ra (1,5đ) |
| 2.16 | Đoàn cấp Huyện tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoạt động gặp mặt đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và tổ chức Lễ tiễn thanh niên lên đường nhập ngũ năm 2021. | **4đ** | **4đ** | 1. Hình ảnh thể hiện rõ thời gian và địa điểm tổ chức, gửi Ban phụ trách sau hoạt động diễn ra (1,5đ)  2. Đường link tin (hoặc bài viết) sau hoạt động diễn ra (0,5đ) |
| 2.17 | Đoàn cấp Huyện tổ chức hoặc phối hợp ít nhất **02** hoạt động dành cho thanh niên công nhân trong dịp Tết Nguyên đán và Tháng công nhân; **01** hoạt động dành cho thanh niên tôn giáo. | **6đ** | **6đ** | 1. Hình ảnh thể hiện rõ thời gian và địa điểm tổ chức, gửi Ban phụ trách sau hoạt động diễn ra (1,5đ)  2. Đường link tin (hoặc bài viết) sau hoạt động diễn ra (0,5đ) |
| 2.18 | Tổ chức thực hiện hiệu quả Tháng Thanh niên năm 2021. | **5đ** | **5đ** | 1. Kế hoạch hoạt động Tháng thanh niên (0,25đ)  2. Tổ chức lễ ra quân Tháng Thanh niên đảm bảo yêu cầu (0,75đ)  3. Có 04 đường link tin bài *(đăng fanpage đơn vị hoặc website).* Mỗi tuần ít nhất 01 tin, bài về hoạt động diễn ra trong tuần đó: 2 điểm (0,5đ/tin,bài).  4. Gửi đầy đủ và đảm bảo yêu cầu báo cáo tuần thông qua đường link Ban Thường trực phụ trách Tháng Thanh niên cung cấp (1đ)  5. Báo cáo tổng kết Tháng thanh niên (1đ). |
| 2.19 | Tổ chức thực hiện hiệu quả Chiến dịch Thanh niên tình nguyện Hè năm 2021. | **10đ** | **10đ** | Ban Thường vụ Tỉnh đoàn triển khai tiêu chí thi đua trong chiến dịch và chấm điểm trên cơ sở xếp loại:  - Hoàn thành Xuất sắc: 10đ  - Hoàn thành Tốt: 08đ  - Hoàn thành: 05đ  - Không hoàn thành: 0đ |
| 2.20 | Đoàn cấp Huyện tổ chức hoạt động ngày Thanh niên cùng hành động (3/2). | **3đ** | **3đ** | - Có kế hoạch hoạt động: 01 điểm *(nêu trích yếu và đính kèm Kế hoạch trong phần mềm Base Wework)*  - Có tin (hoặc bài viết) và hình ảnh hoạt động đăng web: 02 điểm *(Đính kèm ít nhất 5 hình ảnh hoạt động trong phần mềm Base Wework)* |
| **3** | **Công tác xây dựng tổ chức Đoàn, mở rộng mặt trận đoàn kết tập hợp thanh niên:** |  | **40đ** | *Ban Tổ chức – Kiểm tra phụ trách* |
| 3.1 | - Thực hiện tốt công tác kết nạp đoàn viên *(quản lý theo số thẻ Đoàn viên)*, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng đảm bảo chỉ tiêu được giao. | **8đ** | **8đ** | ***\* Kết nạp đoàn viên (3 điểm)***  - Nêu tóm tắt kết quả phát triển đoàn viên mới năm 2021. Số lượng đoàn viên kết nạp/chỉ tiêu được phân bổ. Số đoàn viên có Sổ đoàn viên, Thẻ đoàn viên/tổng số đoàn viên kết nạp mới. Tỉnh đoàn sẽ đối chiếu số lượng Thẻ đoàn viên phát hành cho các đơn vị hằng năm *(qua Văn phòng Tỉnh đoàn)).*  - Đạt dưới 50%: Không tính điểm.  - Đạt từ 50% trở lên: Tính theo tỷ lệ % đạt được (tam suất) |
| ***\* Giới thiệu đoàn viên ưu tú (3 điểm)***  - Nêu được tóm tắt về kết quả đạt được, số lượng đoàn viên ưu tú được giới thiệu/tổng số chỉ tiêu được phân bổ năm 2021.  *(Kết quả có thể được thể hiện lồng ghép trong báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2021 hoặc báo cáo chuyên đề khác)*  - Đạt dưới 50%: Không tính điểm.  - Đạt từ 50% trở lên: Tính theo tỷ lệ % đạt được |
| - 100% cơ sở đoàn tổ chức trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. | **\* *Trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng nhân dịp kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (2 điểm)***  - Báo cáo nêu rõ tên, số, ngày tháng ban hành văn bản chỉ đạo, kết quả triển khai thực hiện (1 điểm).  - Đường link hoặc hình ảnh về hoạt động trao danh sách đoàn viên ưu tú cho cấp ủy (1 điểm). |
| 3.2 | Đoàn cấp Huyện thành lập mới ít nhất **01** Chi đoàn trong Doanh nghiệp. | **3đ** | **3đ** | - Có quyết định thành lập và danh sách đoàn viên của từng tổ chức Đoàn trong năm 2021 (1,5 điểm)  - Đường link tin (hoặc bài viết) hoặc hình ảnh (1,5 điểm)  ***\* Điểm cộng:*** Từ Chi đoàn thứ 2 được cộng thêm 2 điểm/Chi đoàn, điểm tối đa mục 3.2 không quá 7 điểm. |
| 3.3 | - 80% Chi đoàn trên địa bàn dân cư đạt chuẩn. | **3đ** | **6đ** | - Có Quyết định công nhận Chi đoàn đạt chuẩn của Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện, được Ban Tổ chức kiểm tra Tỉnh đoàn thẩm định trước ngày 15/10/2021 (1,5 điểm).  - Đạt chỉ tiêu (1,5 điểm)  + Nếu không đạt tính theo tỷ lệ tam suất. |
| - 100% Đoàn cơ sở được công nhận là Đoàn cơ sở “3 chủ động”. | **3đ** | - Có Quyết định công nhận Đoàn cơ sở đạt chuẩn của Ban Thường vụ Đoàn cấp huyện, được Ban Tổ chức - kiểm tra Tỉnh đoàn thẩm định trước ngày 15/10/2021 (1,5 điểm).  - Đạt chỉ tiêu (1,5 đ)  + Nếu không đạt tính theo tỷ lệ tam suất. |
| 3.4 | Đoàn cấp Huyện có ít nhất **01** Câu Lạc bộ ngoại ngữ và tổ chức sinh hoạt ít nhất **04** lần/năm. | **4đ** | **4đ** | - Có văn bản tổ chức hoạt động (1 đ)  - Sinh hoạt 04 lần/năm (0,5 đ/01 lần). (1 đ)  - Đường link hoặc hình ảnh đăng tin hoạt động trên các phương tiện truyền thông (5 đ/lần hoạt động). (2 đ) |
| 3.5 | Đoàn cấp Huyện có triển khai thực hiện và có đánh giá Chương trình rèn luyện đoàn viên giai đoạn 2019 - 2022. | **4đ** | **4đ** | - Có báo cáo đánh giá kết quả cuối năm trước ngày 15/10/2021; nêu rõ tên, số, ngày ban hành, trích yếu các loại văn bản triển khai (2 điểm).  - Triển khai thực hiện đúng hướng dẫn (2 điểm).  - Không đúng hướng dẫn không có điểm (0 điểm) |
| 3.6 | Đoàn cấp Huyện có ít nhất **90%** cơ sở đoàn và **80%** Chi đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có cơ sở đoàn không hoàn thành nhiệm vụ. | **5đ** | **5đ** | - Có báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại (2 điểm)  - Đạt chỉ tiêu (3 điểm)  - Không đạt chỉ tiêu tính theo tỷ lệ tam suất. |
| 3.7 | - Đoàn cấp Huyện thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát trong năm 2021. | **2đ** | **5đ** | - Có chương trình kiểm tra, giám sát năm 2021 *(1 điểm*).  - Có Thông báo hoặc kết luận kết quả kiểm tra, giám sát sau từng đợt kiểm tra (1 điểm). |
| - Đoàn cấp Huyện có hoạt động giám sát phản biện xã hội theo Quyết định số 217- QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. | **3đ** | - Có xây dựng Kế hoạch hoặc công văn về việc tổ chức giám sát, phản biện xã hội do đơn vị làm trưởng đoàn (1 điểm).  + Nếu tham gia đoàn giám sát với tư cách là thành viên hoặc phó đoàn, tuỳ theo nội dung cụ thể Ban Thường vụ Tỉnh đoàn sẽ quyết định số điểm.  - Báo cáo hoạt động giám sát, phản biện xã hội (1 điểm).  - Đường link tin (hoặc bài viết) hoặc hình ảnh về hoạt động giám sát và phản biện xã hội (1 điểm). |
| 3.8 | Chất lượng hoạt động của Hội LHTN Việt Nam cấp Huyện năm 2021. | **5đ** | **5đ** | Tỉnh đoàn tự chấm điểm trên cơ sở xếp loại của Ủy ban Hội LHTN Việt Nam tỉnh:  - Xuất sắc: 5 điểm.  - Tiên tiến: 4 điểm.  - Không hoàn thành: 0 điểm. |
| **4** | **Phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng và công tác Đoàn trường học** |  | **55đ** | *Ban TTNTH và HĐĐ phụ trách* |
| 4.1 | Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **01** hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Đội TNTP Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2021). | **3đ** | **3đ** | - Có kế hoạch tổ chức hoạt động: 01 điểm.  - Đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh của cấp huyện đăng website *(hình ảnh có phong chữ hoạt động)*: 02 điểm.  - Đăng tải trong phần mềm Base Wework. |
| 4.2 | - 100% xã, phường, thị trấn duy trì hiệu quả, mở rộng, nâng chất điểm vui chơi, giải trí cho thiếu nhi trên địa bàn dân cư. | **4đ** | **4đ** | - Danh sách các điểm vui chơi, giải trí *(địa chỉ cụ thể: số, ấp, xã, số điện thoại đại diện Đoàn cấp xã quản lý sân chơi và kinh phí nâng cấp, sửa chữa)*: 01 điểm.  - Mỗi xã, phường, thị trấn có 01 Video clip thời lượng không quá 3 phút ghi nhận lại điểm vui chơi, giải trí hoạt động hiệu quả *(có bảng tên công trình thể hiện địa điểm, giới thiệu tổng quan công trình, từng trò chơi, chất và hiệu quả):* 03 điểm.  - Danh sách đính kèm trên phần mềm Base Wework. |
| 4.3 | - Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **02** hoạt động giáo dục kỹ năng sống về phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em. | **2đ** | **6đ** | - Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **02** hoạt động giáo dục kỹ năng sống về phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em:  + Đường link tin Đường link tin (hoặc bài viết) Đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh đăng website về buổi tuyên truyền phong chữ thể hiện rõ nội dung, địa điểm, thời gian tổ chức *(01điểm/nội dung, có thể lồng ghép 02 nội dung vào 01 tin bài).*  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| - Trang bị kỹ năng phòng chống đuối nước cho ít nhất **200** trẻ em trong độ tuổi biết bơi. | **2đ** | - Trang bị kỹ năng phòng chống đuối nước cho ít nhất **200** trẻ em trong độ tuổi biết bơi:  + Có danh sách trẻ em (0,5 điểm);  + Đường link tin Đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh đăng website về hoạt động trang bị kỹ năng phòng chống đuối nước cho trẻ em trong độ tuổi biết bơi (1,5 điểm).  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| - Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **01** lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp công tác Đội cho đội ngũ cán bộ chỉ huy Đội hoặc Phụ trách Sao nhi đồng. | **2đ** | - Đoàn cấp Huyện tổ chức ít nhất **01** lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp công tác Đội cho đội ngũ cán bộ chỉ huy Đội hoặc Phụ trách Sao nhi đồng:  + Có Kế hoạch, chương trình, danh sách (01 điểm)  + Đường link tin Đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh đăng website về lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp công tác Đội cho đội ngũ cán bộ chỉ huy Đội hoặc Phụ trách Sao nhi đồng. (1 điểm) .  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 4.4 | - Tiếp tục thực hiện mô hình hỗ trợ lâu dài cho đội viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. | **2đ** | **6đ** | - Danh sách trích ngang đội viên, học sinh được hỗ trợ lâu dài *(Danh sách có tên, năm sinh, lớp trường, hình thức và số năm đã hỗ trợ)* có xác nhận của BTV Huyện, Thành đoàn (01 điểm); có đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh minh chứng về hoạt động hỗ trợ, giúp đỡ thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn (01 điểm).  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| - Hỗ trợ, giúp đỡ **500** thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn *(ít nhất 200 ngàn đồng/suất).* | **2đ** | - Danh sách thiếu nhi được hỗ trợ (0,5đ); có đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh tổng hợp của cấp huyện đăng website (1,5đ).  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| - Xây dựng ít nhất **01** ngôi nhà Khăn quàng đỏ. | **2đ** | - Có đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh về Lễ bàn giao Ngôi nhà Khăn quàng đỏ (02 điểm).  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 4.5 | Mỗi xã, phường, thị trấn tổ chức ít nhất **01** hoạt động cho thiếu nhi ở địa bàn dân cư. | **4đ** | **4đ** | - Văn bản chỉ đạo của Đoàn cấp huyện: 0,5 đ.  - Có đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh minh chứng về hoạt động: 1,5 đ.  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 4.6 | Mỗi Đoàn trường THPT, THCS-THPT, Trung tâm GDTX tổ chức ít nhất **04** hoạt động:  - Trang bị kỹ năng thực hành xã hội;  - Rèn luyện thể lực;  - Hoạt động nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần;  - Tư vấn hướng nghiệp cho đoàn viên thanh niên. | **8đ** | **8đ** | - Mỗi hoạt động 01 đường link tin (hoặc bài viết) và 01 hình ảnh thể hiện rõ nội dung từng hoạt động đúng với yêu cầu *(Lưu ý không được sử dụng khung chữ khác thay thế).*  - Mỗi nội dung đảm bảo đạt 02 điểm. Đối với mỗi nội dung, nếu thiếu 01 trường sẽ không tính điểm nội dung đó.  - Tất cả nội dung nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 4.7 | Mỗi Đoàn trường THPT, THCS-THPT, Trung tâm GDTX tổ chức **01** diễn đàn *“Xây dựng tình bạn đẹp - nói không với bạo lực học đường”.* | **3đ** | **3đ** | - Đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh có phong chữ có huy hiệu Đoàn, thể hiện rõ nội dung, địa điểm, thời gian tổ chức diễn đàn của từng trường. *(Cấp huyện có thể lồng ghép vào 01 tin bài nhưng phải đảm bảo có đủ hình ảnh tổ chức của từng trường):* 03 điểm.  - Nếu thiếu 01 trường sẽ không tính điểm.  - Nộp qua phần mềm Base Wework. |
| 4.8 | Chỉ đạo và thực hiện tốt công tác Đội – Đoàn trường học *(Lấy kết quả tổng kết công tác Đội – Đoàn trường học, năm học 2021 – 2022).*  - Kết quả hoạt động Hội đồng Đội cấp huyện do Hội đồng Đội Tỉnh đánh giá.  - Kết quả hoạt động của các Đoàn trường do Huyện, Thành đoàn đánh giá *(theo hướng dẫn liên tịch của BTV Tỉnh đoàn và Sở Giáo dục và Đào tạo).* | **8đ** | **8đ** | ***\* Đối với Hội đồng đội Huyện, Thành phố được xếp loại trên cơ sở: (4 điểm)***  - Hoàn thành xuất sắc: 4 điểm  - Hoàn thành tốt: 3 điểm  - Hoàn thành: 2 điểm  - Không hoàn thành: 0 điểm  ***\* Đối với đoàn trường: (4 điểm)***  - Có 100% Đoàn trường THPT xếp loại hoàn thành tốt trở lên (nếu có Đoàn trường THPT xếp loại hoàn thành thì tính điểm theo tỷ lệ % hoàn thành tốt trở lên, nếu có Đoàn trường THPT xếp loại không hoàn thành thì không tính điểm nội dung này cho cấp huyện) (1,5đ).  - Mỗi Đoàn trường có ít nhất 01 mô hình mới, hiệu quả được Tỉnh đoàn hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo ghi nhận (1,5đ); nếu mỗi Đoàn trường không có mô hình thì trừ 0,5đ, trừ không quá 1,5đ.  - Các Đoàn trường tham gia đầy đủ hoạt động tập trung do Tỉnh đoàn, Sở GD&ĐT tổ chức (01đ), nếu mỗi đoàn trường vắng 01 hoạt động trừ 0,5đ, trừ không quá 01đ; đồng thời đề nghị Đoàn cấp huyện xem xét hạ một bậc thi đua khi đánh giá kết quả cuối năm đối với Đoàn trường đó. |
| 4.9 | 100% Đoàn viên thanh niên khối trường học tham gia ít nhất **05** ngày tình nguyện trong năm. | **5đ** | **5đ** | - Danh sách theo dõi kết quả tham gia hoạt động tình nguyện của ĐVTN của từng trường THPT, TTDGTX trên địa bàn huyện *(Theo mẫu do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn hướng dẫn):* 2,5 điểm  - Đường link tin (hoặc bài viết) và hình ảnh *(có thể lồng ghép vào 01 tin* (hoặc bài viết) *nhưng phải đảm bảo có đủ hình ảnh tổ chức của từng trường):* 2,5đ. |
| 4.10 | Đoàn cấp Huyện chỉ đạo thực hiện công trình “Mỗi Liên đội, Đoàn trường 01 vườn ươm cây xanh” trong năm học 2020 - 2021. | **8đ** | **8đ** | - Danh sách Liên đội và đoàn trường thực hiện công trình *(có số lượng cây, tên loại cây)*: 2 điểm.  - Hình ảnh vườn ươm có bảng tên công trình (có huy hiệu Đoàn, Hội hoặc Đội) của tất cả Liên đội và Đoàn trường:  + Đạt: 4 điểm.  + Không đạt tất cả: tính theo tam suất.  - Hình ảnh và đường link tin bài quy mô cấp huyện đăng website. |
| **5** | **Công tác thông tin, báo cáo; tính chấp hành những nội dung trọng tâm của Tỉnh chỉ đạo** |  | **60đ** | *Văn phòng phối hợp với các Ban*  *theo dõi và chấm điểm* |
| 5.1 | Thực hiện chế độ thông tin báo cáo tháng và báo cáo chuyên đề theo yêu cầu, đúng thời gian và đảm bảo chất lượng. | **20đ** | **20đ** | Gửi báo cáo (tháng, quý, tổng kết năm 2021) đúng quy định.  - Thiếu 01 báo cáo: - 2đ.  - Báo cáo gửi chậm: -1đ. |
| 5.2 | Tham gia đầy đủ các cuộc họp, Hội nghị và hoạt động tập trung do Tỉnh tổ chức, chỉ đạo, triệu tập. | **10đ** | **10đ** | - Vắng không phép: - 2 đ/cuộc.  - Vắng có phép (hoặc dự các cuộc họp, hội nghị, hoạt động không đúng thành phần) - 1đ/cuộc. |
| 5.3 | Phối hợp cung cấp minh chứng Bộ tiêu chí thi đua năm 2021 của Trung ương Đoàn *(có văn bản riêng).* | **30đ** | **30đ** | Thực hiện theo tinh thần Công văn số 1524-CV/TĐTN-VP, ngày 04/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn về việc phối hợp thực hiện minh chứng Bộ tiêu chí thi đua 2021. |

**Tổng số điểm: 300 điểm.**

**II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ**

**1. Biện pháp thực hiện**

- Căn cứ vào chương trình thi đua này, tùy vào tình hình thực tế của địa phương, các Huyện, Thành đoàn xây dựng Chương trình thi đua của đơn vị mình đảm bảo thực hiện có hiệu quả các nội dung trên.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn và các Ban, bộ phận trực thuộc Tỉnh đoàn phụ trách từng mảng hoạt động theo dõi tình hình, kiểm tra đánh giá việc thực hiện chương trình thi đua của từng đơn vị.

***-*** Căn cứ vào chương trình thi đua, cuối năm Ban Thường vụ Huyện, Thành đoàn họp và tự chấm điểm kết quả thực hiện tại đơn vị *(lưu ý cần phải đảm bảo các yêu cầu minh chứng cụ thể).*

***-*** Các Tổ kiểm tra công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi cuối năm do Ban Thường vụ Tỉnh đoàn thành lập tiến hành thẩm định, xem xét và thống nhất chấm điểm với các đơn vị tại buổi làm việc.

***-*** Sau khi kết thúc đợt kiểm tra, các Tổ kiểm tra, các Ban, bộ phận Tỉnh đoàn tiến hành họp xét và tham mưu cho BTV Tỉnh đoàn về kết quả thực hiện chương trình thi đua năm 2021 để tập thể Ban Thường vụ Tỉnh đoàn cho ý kiến.

**2. Cách thức chấm điểm**

***\* Đối với các nội dung yêu cầu gửi văn bản (kế hoạch, chương trình, báo cáo...):***

- Đối với các nội dung có yêu cầu gửi văn bản về Tỉnh nhưng chưa quy định thời gian cụ thể thì các đơn vị phải gửi về Tỉnh đoàn trước khi hoạt động diễn ra ít nhất 03 ngày (đối với kế hoạch, chương trình hoạt động); chậm nhất trong vòng 10 ngày kể từ khi hoạt động kết thúc (đối với báo cáo chuyên đề hoặc tin bài, hình ảnh); trước ngày 31/3 (đối với các văn bản yêu cầu gửi ngay từ đầu năm) trừ các nội dung có quy định riêng; báo cáo hàng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng thực hiện theo Công văn số 673-CV/TĐTN-VP ngày 05/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

***\* Lưu ý:*** Tất cả hình ảnh phục vụ minh chứng phải có phông, hoặc có thời gian hiển thị ngày, tháng in trên ảnh, ảnh không qua chế độ chỉnh sửa photoshop.

**3. Cách thức đánh giá.**

Căn cứ vào kết quả điểm thực hiện Chương trình thi đua, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn sẽ tiến hành họp xét và xếp loại cuối năm (theo các mức quy định) đối với các đơn vị. cụ thể:

- Áp dụng 4 mức xếp loại: **Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ và Không hoàn thành nhiệm vụ,** trong đó:

+ Các đơn vị đạt từ **70%** trở lên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ. Chọn **20%** đơn vị xét Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Các đơn vị đạt từ **60%** – **dưới 70%**: Hoàn thành nhiệm vụ.

+ Dưới **60%:** Không hoàn thành nhiệm vụ.

**4. Hồ sơ tài liệu:**

+ Báo cáo tổng kết Chương trình công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi năm 2021.

+ Bảng tự chấm điểm chương trình thi đua của đơn vị.

+ Tài liệu minh chứng *(Không cần photo các văn bản đã gửi cho Tỉnh đoàn trong năm mà chỉ cần thống kê đầy đủ các điều kiện đạt được tại cột “Điều kiện, yêu cầu minh chứng” để các Ban chuyên môn Tỉnh đoàn kiểm tra, thẩm định).*

- Báo cáo đề xuất ưu tiên *(nếu có)*

\* Tất cả văn bản này đóng thành quyển và gửi về Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (qua Văn phòng Tỉnh đoàn) ***trước ngày 05/11/2021 (Số liệu tính đến hết ngày 30/10/2021).* Trễ thời gian quy định trừ 5%/tổng điểm đơn vị đạt được.** Nếu sau thời gian quy định **05 ngày** sẽ không xếp loại thi đua năm 2021 của đơn vị đó.

***\* Lưu ý:*** ***Các nội dung minh chứng Bộ tiêu chí của Trung ương Đoàn vẫn được bổ sung đến hết ngày 28/11/2021.***

*Các đơn vị gửi file mềm minh chứng thi đua qua phần mềm* **Base Wework*.*** *Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chấp nhận thời gian các đơn vị gửi hồ sơ tài liệu bằng file scan pdf có dấu đỏ.*

**III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý**

**- Không xét thi đua đối với những đơn vị sau:**

+ Có từ 3 chỉ tiêu trở lên bị điểm liệt (0đ).

+ Đơn vị có cán bộ từ ủy viên BCH Đoàn cấp huyện bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

- Ngoài ra, tùy thuộc vào tính chấp hành của các đơn vị đối với các chủ trương, chỉ đạo của Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có thể sẽ xem xét hạ bậc thi đua hoặc không xét thi đua.

- Các đơn vị có nhiều chỉ tiêu vượt hoặc đạt nhiều giải thưởng tại các Hội thi do Tỉnh tổ chức sẽ được ưu tiên khi xét khen thưởng.

***- Quy định điểm thưởng***: Phải có văn bản đề nghị riêng và minh chứng kèm theo.Tổng điểm thưởng không quá **15** điểm.

+ Trong đó, mô hình mới, sáng tạo được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn công nhận: cộng **3 điểm**/nội dung.

+ Đăng cai tổ chức hoạt động cấp Tỉnh: + **2 điểm**/hoạt động *(đăng cai các hội nghị tập huấn của Tỉnh đoàn không được tính điểm)*

Trên đây là Hướng dẫn chấm điểm các nội dung thực hiện Chương trình công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi tỉnh Đồng Tháp năm 2021 dành cho khối Huyện, Thành đoàn./.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Ban Bí thư TWĐ;  - VP, các Ban TWĐ, PCTĐPN;  - Đ/c Duy Trang-UVTV/Trưởng Ban CTTN TWĐ;  - Đ/c Uyên Trang-UVBTVTWĐ/Bí thư TĐTG/  Cụm trưởng Cụm ĐBST.  - BTV Tỉnh ủy;  - TT UBND Tỉnh;  - UBMTTQ Tỉnh;  - Ban DVTU;  - Đ/c Thành Công-UVBTV TU/Trưởng BDV/  CT UBMTTQVN Tỉnh;  - BTV Tỉnh đoàn;  - Các Huyện, Thành đoàn;  - Các Ban, bộ phận Tỉnh đoàn;  - Lưu VP. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN**  Bí thư |